

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2020/HS-ST

Ngày: 28 - 4 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tín.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Quang Chinh;

2. Bà Cao Thị Thúy Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Đình Hán - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2020/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 10/2020/QĐXXST – HS, ngày 31 tháng 3 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2020/HSST-QĐ ngày 14/4/2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN XUÂN NG; Sinh năm 1990, tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Ph, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân N và bà Hoàng Thị N1; Vợ tên Nguyễn Thị H; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Bà Nguyễn Thị Ph (đã chết); Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại: Ông Lê Ngọc D (chồng của bà Ph); Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Ngô Sỹ H; Địa chỉ: Số 59, phường Kh, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Ông D; Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

- **Người làm chứng:**

+ Ông Nguyễn Hữu T; Địa chỉ: Thôn E, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Vắng mặt.

+ Ông Hà Văn Kh; Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Vắng mặt.

+ Chị Trần Thị Hồng T; Địa chỉ: Thôn 14, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân Ng đã được Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp giấy phép lái xe ô tô hạng B2 ngày 27/02/2013. Vào khoảng 13 giờ ngày 06/9/2019, tại Km 1727 + 500 đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận thôn 14, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Xuân Ng điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 47A-170.05 đi theo hướng từ thị xã B về hướng huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Do không chú ý quan sát và không giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liên trước xe của mình nên đã tông vào xe mô tô biển kiểm soát 47 E1 – 224.21 do ông Lê Ngọc D điều khiển đi cùng chiều, chở theo bà Nguyễn Thị Ph và cháu Võ Quốc H đi bên phải theo hướng đi của xe ô tô do Ng điều khiển gây ra tai nạn. Hậu quả bà Nguyễn Thị Ph chết và làm hư hỏng 01 xe ô tô, 01 xe mô tô, ông Lê Ngọc D và cháu Võ Quốc H bị ngã sau tai nạn nhưng không có thương tích gì.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 15/10/2019 xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường hơi cong, có độ dốc đi lên vừa phải hướng từ thị xã Buôn Hồ đi huyện Ea H'leo tại Km 1727+500 đường Hồ Chí Minh thuộc địa bàn thôn 14, xã P, huyện K, tỉnh Đắk

Lắc. Đoạn đường có giải phân cách ở giữa chia thành hai chiều ngược nhau. Mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, rộng 11m, ở giữa mặt đường có vạch sơn đứt quãng, hai bên đường là rẫy cà phê. Bên phải hướng đi của xe ô tô có biển báo chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên phải và biển báo giao nhau với đường không ưu tiên. Lấy mép đường bên phải theo hướng đi thị xã Buôn Hồ - huyện Ea H'Leo làm mép đường chuẩn. Lấy cột mốc 1727+500 làm mốc cố định, xác định:

Tại hiện trường, xe ô tô biển kiểm soát 47A-170.05 được ký hiệu (01), sau tai nạn xe đậu sát mép đường theo hướng đi, đầu xe quay về hướng Tây – Bắc, đuôi xe quay về hướng Đông – Nam, đầu xe quay về hướng Đông, đuôi xe quay về hướng Tây. Từ tâm trục bánh xe trước bên phải đo vào mép đường chuẩn là 0,3m. Từ tâm trục bánh xe sau bên phải đo vào mép đường chuẩn là 0,4m; Xe mô tô biển kiểm soát: 47 E1 – 224.21 ký hiệu (02) sau tai nạn nằm nghiêng bên trái của xe, nằm ở dưới mương nước bên phải, đầu xe quay về hướng Bắc, đuôi xe quay về hướng Nam. Tâm trục bánh trước đo vào mép đường chuẩn là 6,8m, tâm trục bánh sau đo vào mép đường chuẩn là 6,2m.

Trên mặt đường để lại:

- Vết chà lốp kích thước (68,2 x 0,2)m được ký hiệu (3). Điểm đầu vết chà nằm ngay mép đường chuẩn, cuối vết chà là bánh xe trước bên phải và cách mép đường chuẩn là 0,3m.

- Vết chà lốp kích thước (28 x 0,2)m ký hiệu (4). Đầu vết chà cách mép đường chuẩn là 0,80m, cuối vết chà cách mép đường chuẩn là 0,9m.

- Vùng mảnh vỡ kính có kích thước (12,5 x 1)m được ký hiệu là (5). Tâm mảnh vỡ đo vào mép đường chuẩn 0,9m.

Căn cứ vào các dấu hiệu để lại trên hiện trường, vị trí cuối cùng của các phương tiện và các tài liệu thu thập được xác định: Điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô 47A-170.05 và xe mô tô 47E1-224.21, đo vào mép đường chuẩn là 0,9m, cách mốc cố định là 82,2m.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông đối với xe ô tô 47A-170.05 ngày 16/12/2019 xác định: Kính chắn gió phía trước bên phải bị nứt vỡ, lõm vào trong, bên trong có dính tạp chất (nghỉ là tóc của nạn nhân) và có kích thước (0,82 x 0,8)m, điểm thấp nhất cách mặt đất 1,15m; nắp ca pô phía trước, bên phải bị móp méo, biến dạng, có kích thước (0,9 x 0,4)m, điểm thấp nhất cách mặt đất 0,8m; cụm đèn chiếu sáng, đèn xi nhan phía trước bên phải

bị vỡ và rơi ra khỏi vị trí ban đầu; Cản phía trước bên phải bị bể vỡ và rơi ra khỏi vị trí ban đầu; Đền sương mù phía trước, bên phải bị vỡ và rơi ra khỏi vị trí ban đầu; Hông xe phần đầu, phía trước bên phải bị móp méo, biến dạng và dầy cong theo chiều hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong; xắc xi trước bên phải bị chà xước, dầy cong theo chiều hướng từ trước ra sau.

Ghi nhận an toàn kỹ thuật của phương tiện: Hệ thống lái hoạt động bình thường; Hệ thống phanh hoạt động bình thường.

Tại Bản kết luận pháp y tử thi số 358/GĐHS ngày 08/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận nguyên nhân chết đối với nạn nhân Nguyễn Thị Ph: Ngừng hô hấp, tuần hoàn/choáng, nhiễm trùng – nhiễm độc do viêm phổi ứ đọng nặng hậu quả của Chấn thương cột sống cổ - liệt tứ chi do tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 17/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Krông Búk kết luận: Giá trị phần hư hỏng của xe ô tô biển kiểm soát 47A-170.05, nhãn hiệu TOYOTA, loại Innova G là 8.500.000 đồng; Giá trị hư hỏng xe mô tô biển kiểm soát 47E1-224.21 nhãn hiệu Honda, số loại Air Blade là 2.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 10.500.000 đồng.

Vật chứng cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk tạm giữ gồm:

- 01 xe ô tô biển kiểm soát 47A-170.05; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 47A-170.05 (bản sao); 01 giấy chứng nhận kiểm định xe và 01 bảo hiểm của xe ô tô biển kiểm soát 47A-170.05; 01 giấy biên nhận thế chấp; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Nguyễn Xuân Ng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 47E1-224.21.

Ngày 29/02/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại 01 xe ô tô biển kiểm soát 47A-170.05; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 47A-170.05 (bản sao); 01 giấy chứng nhận kiểm định xe và 01 bảo hiểm của xe ô tô biển kiểm soát 47A-170.05; 01 giấy biên nhận thế chấp cho ông Ngô Sỹ H và trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 47E1-224.21 cho ông Lê Ngọc D là các chủ sở hữu hợp pháp.

Quá trình điều tra, bị cáo và gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về mức bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại về chi phí mai táng, chi phí điều trị vết thương, chi phí sửa chữa phương tiện bị hư hỏng và các chi phí khác. Vì vậy,

gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Bản Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 18/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk truy tố bị cáo Nguyễn Xuân Ng về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Ng từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại 01 xe ô tô biển kiểm soát 47A-170.05; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 47A-170.05 (bản sao); 01 giấy chứng nhận kiểm định xe và 01 bảo hiểm của xe ô tô biển kiểm soát 47A-170.05; 01 giấy biên nhận thế chấp cho ông Ngô Sỹ H và trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 47E1-224.21 cho ông Lê Ngọc D là các chủ sở hợp pháp.

- Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Nguyễn Xuân Ng cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại tự nguyện thỏa thuận về mức bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại về chi phí mai táng, chi phí điều trị vết thương, chi phí sửa chữa phương tiện bị hư hỏng và các chi phí khác. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xử lý. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Ngô Sỹ H không yêu cầu gì nên không đặt ra để xử lý.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận quyết định truy tố và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Búk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Điều 172 Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo, xét thấy do ý thức coi thường pháp luật của Nhà nước, coi thường tính mạng, sức khỏe của con người nên vào khoảng 15 giờ, ngày 06/9/2019, bị cáo Nguyễn Xuân Ng điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 47A-170.05 đi từ hướng thị xã Buôn Hồ về huyện Ea Hleo, tỉnh Đắk Lắk. Khi đi đến đoạn đường Km 1727+500 đường Hồ Chí Minh, thuộc thôn 14, xã Pong Đrang, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk, do không chú ý quan sát và không giữ khoảng cách an toàn giữa các phương tiện nên đã tông vào xe mô tô biển kiểm soát 47E1-224.21 đi cùng chiều do ông Lê Ngọc D điều khiển chở sau bà Nguyễn Thị Ph, cháu Võ Quốc H1. Hậu quả bà Nguyễn Thị Ph chết và làm hư hỏng 02 phương tiện với tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 10.500.000 đồng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ.

Tại khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, quy định:

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ chạy xe trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi trên đây của bị cáo đã phạm vào tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, Làm chết người;

[3] Đánh giá tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm an toàn giao thông đường bộ, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương mà còn xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng không tuân thủ quy định về an toàn giao thông đường bộ, dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả làm chết 01 người và phương tiện giao thông bị hư hỏng.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[4] Từ những phân tích, đánh giá và nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và phạm tội lần đầu, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là không cần thiết, mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo để cải tạo ngoài

xã hội, dưới sự giám sát của gia đình và địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo thành công dân tốt và không gây nguy hiểm, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận giữa về mức bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại về chi phí mai táng, chi phí điều trị vết thương, chi phí sửa chữa phương tiện bị hư hỏng và các chi phí khác. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xử lý. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Ngô Sỹ H không yêu cầu gì nên không đặt ra để xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại 01 xe ô tô biển kiểm soát 47A-170.05; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 47A-170.05 (bản sao); 01 giấy chứng nhận kiểm định xe và 01 bảo hiểm của xe ô tô biển kiểm soát 47A-170.05; 01 giấy biên nhận thế chấp cho ông Ngô Sỹ H và trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 47E1-224.21 cho ông Lê Ngọc D là các chủ sở hữu hợp pháp; Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Nguyễn Xuân Ng, cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định tại Điều 46 Bộ luật Hình sự, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Ng phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51;

khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Ng 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân Ng cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xử lý.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại 01 xe ô tô biển kiểm soát 47A-170.05; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 47A-170.05 (bản sao); 01 giấy chứng nhận kiểm định xe và 01 bảo hiểm của xe ô tô biển kiểm soát 47A-170.05; 01 giấy biên nhận thế chấp cho ông Ngô Sỹ H và trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 47E1-224.21 cho ông Lê Ngọc D là các chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Nguyễn Xuân Ng cho bị cáo (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2020 giữa Tòa án nhân dân huyện Krông Búk và bị cáo).

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân Ng phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về các vấn đề liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện Krông Búk;
- Bị cáo, đương sự khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Tín